

KHOA KHOA HỌC TỰ NHIÊN
BỘ MÔN GIẢI TÍCH

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
HÀM BIẾN PHỨC**

Mã học phần: 111012

Dùng cho CTĐT: **Đại học Sư phạm Toán học**
(CTĐT Ban hành theo Quyết định số 1945/QĐ-DHHD ngày 27/10/2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Thanh Hóa, năm 2017

1. Thông tin về giảng viên

+ Nguyễn Hữu Học

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên - Thạc sĩ Toán giải tích.

Thời gian, địa điểm làm việc: Các ngày làm việc trong tuần tại P.108 – A6, BM
Giải

tích và PPGD Toán, Khoa KHTN, trường Đại học Hồng Đức.

Địa chỉ liên hệ: P108 – A6, BM Giải tích và PPGD Toán, Khoa KHTN

Điện thoại Nhà riêng: Di động: 0944372815.

Email: nguyễnhuuhoc@hdu.edu.vn

+ Lê Anh Minh

Chức danh, học hàm, học vị: Phó Bộ môn, Giảng viên - Thạc sĩ Toán giải tích.

Thời gian, địa điểm làm việc: Các ngày làm việc trong tuần tại P.108 – A6, BM
Giải

tích và PPGD Toán, Khoa KHTN, trường Đại học Hồng Đức.

Địa chỉ liên hệ: P108 – A6, BM Giải tích và PPGD Toán, Khoa KHTN

Điện thoại Nhà riêng: Di động: 091 969 4832.

Email: leanhminh@ hdu.edu.vn

2. Thông tin chung về học phần:

Tên ngành đào tạo: Đại học sư phạm Toán

Tên học phần: Hàm biến phức

Số tín chỉ học phần: 2

Mã học phần: 111012

Học kỳ: 8

Học phần: Bắt buộc

Các học phần tiên quyết: Giải tích, giải tích hàm, phương trình vi phân

Các học phần kế tiếp: Không

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 27 tiết

+ Làm bài tập trên lớp: 32 tiết

+ Kiểm tra – đánh giá: 4 tiết

+ Tự học: 135 tiết

Địa chỉ của bộ môn phụ trách học phần: Phòng Bộ môn Giải tích và PPGD Toán - Khoa Khoa học tự nhiên (P118, Tầng 1, nhà A6, CSC – ĐHHĐ).

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu chung

Trang bị kiến thức cơ bản về Số phức; Mặt phẳng phức; Hàm giải tích; Phép biến hình bảo giác nhờ các hàm sơ cấp. Phép tính tích phân hàm biến phức; Chuỗi Taylo; Chuỗi Laurent; Phép tính Thặng dư và ứng dụng.

3.2. Mục tiêu của học phần

Về mặt kiến thức:

- Trang bị cho sinh viên cơ sở kết quả cơ bản về Số phức, Mặt phẳng phức, Hàm số biến số phức, Hàm giải tích, Lý thuyết tích phân, Lý thuyết chuỗi và lý thuyết thặng dư của hàm số biến số phức.
- Cung cấp cho sinh viên mối liên hệ giữa hàm số biến số phức với giải tích cổ điển và các lĩnh vực ứng dụng khác nhau trong toán học, cơ học cổ điển, tính toán mạch điện và khoa học công nghệ.

Về mặt kỹ năng:

- + Kỹ năng giải các bài toán liên quan số phức,... Đặc biệt giải các bài toán nâng cao, trong các kỳ thi HS giỏi các cấp.
- + Có kỹ năng tự tìm tài liệu, tự học và tự bồi dưỡng; góp phần phát triển chương trình môn học và làm việc theo nhóm, Seminar,...
- + Kỹ năng phân tích; kỹ năng giải quyết vấn đề; kỹ năng tư duy sáng tạo; logic; kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Có kỹ năng sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, liên hệ thực tế thông qua việc nắm được các kiến thức về hàm biến phức;
- Có kỹ năng nhìn nhận một bài toán theo nhiều hướng khác nhau để giải một bài toán theo các phương pháp khác nhau: Như dùng số phức giải các bài toán thực,...
- Có kỹ năng nhìn nhận các vấn đề của Toán phổ thông sâu sắc hơn, tổng quát hơn;
- Có kỹ năng sáng tạo một bài toán mới nhờ việc giải toán nhờ khai thác các bài toán và nhìn theo hướng của hàm phức.
- Có kỹ năng nghiên cứu về Toán học;
- Có khả năng giám sát và đánh giá khách quan, chính xác kết quả của lời giải.
- Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm thông qua hình thức thảo luận nhóm và thực hiện các tương tác sư phạm trong quá trình học tập.

Về thái độ

- Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế giáo dục đào tạo; - Có thái độ cầu thị, chủ động học tập rèn luyện nâng cao trình độ lí luận chính trị vận dụng vào hoạt động giảng dạy, hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của người giáo viên;
- Sẵn sàng thích ứng với những biến đổi của môi trường nghề nghiệp, cuộc sống lao động, sáng tạo trong nền kinh tế thị trường và xu thế hội nhập.

- Tham gia tích cực các hoạt động chính trị xã hội, các lớp học tập nghiên cứu các Nghị quyết của Đảng, chủ trương quan điểm đổi mới của ngành giáo dục;

4. Nội dung chi tiết học phần

Chương 1. Số phức.

1. Số phức và các phép toán trên tập số phức.
2. Biểu diễn hình học của số phức.
3. Mặt cầu Riemann.
4. Các khái niệm hình học.

Chương 2. Hàm số biến số phức.

1. Dãy số phức. Chuỗi số phức.
2. Hàm số biến số phức.

Chương 3. Hàm giải tích.

1. Khái niệm hàm giải tích
2. Các hàm số sơ cấp. 3.

Chương 4. Lý thuyết tích phân.

1. Tích phân của hàm số biến số phức.
2. Tích phân Cauchy.
3. Tích phân loại Cauchy.
4. Một số định lý quan trọng về hàm giải tích.

Chương 5. Lý thuyết chuỗi và lý thuyết thặng dư.

1. Chuỗi Taylor.
2. Chuỗi Laurent.
3. Điểm bất thường cô lập.
4. Lý thuyết thặng dư.

5. Học liệu

5.1. Học liệu bắt buộc

[1]. Nguyễn Văn Khuê – Lê Mậu Hải. *Hàm biến phức*. NXB-ĐH Sư phạm Hà Nội 1997.

[2]. Lê Mậu Hải – Bùi Đắc Tắc . *Bài tập hàm biến phức*. NXB-ĐH Sư phạm Hà Nội 2001.

5.2. Học liệu tham khảo

[3]. Đậu Thé Cáp. *Bài tập hàm biến phức*. NXB Giáo dục – TP Hồ Chí Minh 2001.

6. Hình thức tổ chức dạy học

Toàn bộ nội dung chương trình dạy học của học phần này được chia thành 5 vấn đề:

Vấn đề 1: Số phức.

Vấn đề 2: Hàm số biến số phức.

Vấn đề 3: Hàm giải tích.

Vấn đề 4: Lý thuyết tích phân.

Vấn đề 5: Lý thuyết chuỗi và lý thuyết thặng dư.

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học phần							Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Khác	Tự học tự NC	Tư vấn của GV	KT-ĐG	
Vấn đề 1	3	3			25			6
Vấn đề 2	3	3			30			6
Vấn đề 3	6	6			30		1	13
Vấn đề 4	6	6			30			10
Vấn đề 5	3	2			30			5
Tổng	21	20			135		1	42

7.2. Lịch trình cụ thể cho từng nội dung

Chương 1: Số phức và mặt phẳng phức. Tuần 1

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết	<p>1. Số phức và các phép toán trên tập số phức: Định nghĩa; Các phép toán trên các số phức; Lũy thừa bậc n; Căn bậc n.</p> <p>2. Biểu diễn hình học của số phức : Dạng lượng giác của số phức; Tính chất của Modul và Argument.</p> <p>3. Mặt cầu Riemann.</p> <p>4. Các khái niệm hình học : Khoảng cách; Lân cận; Điểm trong, tập mở, phần trong; Điểm biên, biên; Điểm giới hạn. Tập đóng. Bao đóng; Đường cong trong \mathbb{C}; Tập liên thông; Miền; Miền đơn liên. Miền đa liên; Tập Compact;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được khái niệm số phức, modul, argument, dạng lượng giác và lượng mű. - Công thức khai căn số phức. <p>Nắm được khái niệm và tính chất cơ bản trong nội dung bài học</p>	Đọc trang 3-14[1]. Đọc trang 30-34[1].
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 2

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Bài tập	3 tiết	Các nội dung bài giảng trong chương 1.	Nắm vững phương pháp và kỹ năng thực hành giải toán. Biến đổi số phức. Chuyển đổi các dạng số phức. Giải phương trình, khai căn số phức. Các bài toán hình học.	Bài tập 1,2,3,5,6,8,13,14 trang 27[2].
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]
KT - ĐG		Chấm vở bài tập 1/5 lớp		Chuẩn bị vở bài tập

Chương 2: Hàm số biến số phức.
Tuần 3.

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết	<p>1. Dãy số phức. Chuỗi số phức : Định nghĩa dãy số phức; Giới hạn của một dãy số phức; Dãy cơ bản; Chuỗi số phức; Định nghĩa; Chuỗi hội tụ tuyệt đối;</p> <p>2. Hàm số biến số phức : Định nghĩa hàm số; Giới hạn của hàm số; Hàm số liên tục và liên tục đều; Dãy hàm và chuỗi hàm; Chuỗi lũy thừa; Định nghĩa một số hàm số sơ cấp.</p>	<p>Nắm được khái niệm và tính chất cơ bản trong nội dung bài học:</p> <p>Các khái niệm về dãy số, chuỗi số phức.</p> <p>So sánh với dãy số và chuỗi số thực.</p> <p>Các khái niệm cơ bản về giới hạn của dãy số phức. Sự hội tụ của chuỗi số phức.</p> <p>Các khái niệm về hàm số phức, giới hạn và liên tục.</p> <p>Các khái niệm về dãy hàm, chuỗi hàm.</p> <p>Các tính chất cơ bản của một số hàm sơ cấp.</p>	Đọc trang 50-57[1].
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 4. Hàm số biến số phức

Hình thức TCD H	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Bài tập	3 tiết	Các nội dung bài giảng trong chương 2.	Nắm vững phương pháp và kỹ năng thực hành giải toán: Các dạng toán về dãy và chuỗi. Các dạng toán về giới hạn và liên tục.	Bài tập 1,6,7,11,12 trang 47-49[2].
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 5. Hàm giải tích

Hình thức TCD H	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết	1. Khái niệm hàm giải tích: Đạo hàm; Hàm giải tích; Ý nghĩa hình học của đạo hàm. Ánh xạ bảo giác.	Năm được khái niệm và tính chất cơ bản trong nội dung bài học. Năm được mối quan hệ với hàm hai biến số. Ý nghĩa hình học của đạo hàm và so sánh với hàm biến thực.	Đọc trang 58-68[1].
Tự học	10 tiết	Các nội dung bài giảng trong tuần 5.	Năm vững phương pháp và kỹ năng thực hành giải toán.	Bài tập 1,2,3,6,7 trang 83-85[2].

Tuần 6: Hàm giải tích (tiếp)

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Bài tập	3 tiết, trên lớp	- Bài tập về hàm giải tích, đạo hàm, điều kiện Cauchy Rieman, ánh xạ bảo giác.	Nắm vững kỹ năng làm các bài toán liên quan. Tính đạo hàm bằng định nghĩa. Xét và tính đạo hàm bằng định lý Cauchy-Riemann. Mối quan hệ giữa khả vi và đk C_R.	Làm các bài tập 1,2,3,6,7 trang 83-85[2].
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 7: Hàm giải tích (tiếp)

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, trên lớp	Các phép biến hình trong mặt phẳng phức	Nắm được các phép biến hình cơ bản trong mặt phẳng phức. Cách tìm phép biến hình, tìm ảnh, tìm tạo ảnh, tìm phép biến hình.	
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 8: Hàm giải tích (tiếp)

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Bài tập	3 tiết, trên lớp	Các phép biến hình phân tuyến tính	Nắm được các phép biến hình cơ bản trong mặt phẳng phức. Cách tìm phép biến hình, tìm ảnh, tìm tạo ảnh.	
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 9: Lý thuyết tích phân.

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, trên lớp	I. Định nghĩa tích phân: - Các tính chất II. Định lý Cauchy và các biến dạng 1. Định lý Cauchy 2. Các biến dạng của định lý 3. Tổng quát hoá cho miền đa liên	Nắm được định nghĩa của tích phân phức. Mối liên hệ với tích phân đường. - Nắm được các tính chất của tích phân. Nắm được định lý Cauchy cho miền đơn và đa liên.	Đọc trang 87-90 quyển 1
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 10: Lý thuyết tích phân

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Bài tập	3 tiết, trên lớp	Bài tập tuần 9	<p>Tính tích phân bằng định nghĩa và các tính chất.</p> <p>- Các bài tập tính tích phân bằng định lý Cauchy.</p>	Đọc trang 87-90 quyển 1
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 11: Lý thuyết tích phân (tiếp)

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, trên lớp .	III.Công thức tích phân Cauchy 1. Công thức tích phân Cauchy 2. Định lý về giá trị trung bình 3. Tổng quát hoá công thức tích phân Cauchy. Đạo hàm cấp cao, định lý Morera.	- Nắm được công thức tích phân Cauchy, công thức đạo hàm cấp cao, định lý về giá trị trung bình và biết cách chứng minh.	Đọc trang 98 đến 105 quyển 1.
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 12: Lý thuyết tích phân

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Lý thuyết	1 tiết, trên lớp.	<p>IV. Nguyên lý cực đại và bô đề Schwarz</p> <p>1. Nguyên lý cực đại 2. Bô đề Schwarz</p>	- Nắm được nội dung nguyên lý môđun cực đại và bô đề Schwarz.	Đọc trang 106 đến 108 quyển 1.
Bài tập	2 tiết, trên lớp	Bài tập ôn tập lý thuyết tuần 12.	Nắm được các kỹ năng cơ bản về việc vận dụng các kiến thức lý thuyết cơ bản đã học ở tuần 11.	
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 13: Lý thuyết thặng dư

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, trên lớp	<p>I. Chuỗi Laurent</p> <p>1. Chuỗi Laurent</p> <p>2. Miền hội tụ của chuỗi Laurent. Bất đẳng thức Cauchy cho các hệ số Laurent.</p> <p>3. Điểm kì dị. Phân loại điểm kì dị</p> <p>II. Thặng dư</p> <p>1. Thặng dư. Cách tính thặng dư.</p> <p>2. Định lý Cauchy về thặng dư</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được khái niệm và cách tính thặng dư. - Nắm được các định lý cơ bản về thặng dư. - Biết ứng dụng thặng dư để tính tích phân. 	Đọc trang 127 đến 137 quyển 1.
Tự học	10 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

Tuần 14: Lý thuyết thặng dư (tiếp)

Hình thức TCDH	TG, ĐĐ	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Bài tập	3 tiết, trên lớp	Bài tập phần thặng dư	- Tính thặng dư thành thạo nhờ định nghĩa và nhò định lý. - Dùng thặng dư để tính tích phân thành thạo.	Làm bài tập 14,15 trang 157,158
Tự học	15 tiết, ở nhà	Ôn tập các vấn đề đã học trên lớp, tham khảo tài liệu các phần mở rộng	Nắm vững các khái niệm và vận dụng thành thạo các tính chất	Đọc các học liệu [1,2,3]

8. Chính sách đối với môn học: Yêu cầu đối với sinh viên

- Lên lớp tối thiểu 80% số tiết của chương trình đào tạo môn học:
 - + Lên lớp lý thuyết: 12 tiết, yêu cầu tích cực tham gia thảo luận xây dựng bài và chuẩn bị đầy đủ kiến thức các bài tập về nhà.
 - + Làm bài tập 18 tiết, yêu cầu tích cực, chủ động làm đầy đủ bài tập và trình bày trên bảng khi GV yêu cầu.
 - + Thực hành 20 tiết yêu cầu chuẩn bị cẩn thận, chu đáo, tích cực tham gia góp ý cho các thành viên trong lớp.
- Tự nghiên cứu, tự học: 150 tiết
- Chuẩn bị đầy đủ tài liệu chính, tài liệu tham khảo và tham gia đầy đủ các giờ học lý thuyết, thực hành và làm bài tập.
- Làm đầy đủ các bài tập và bài kiểm tra theo quy định.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

9.1. Kiểm tra thường xuyên: Trọng số 30 %

- *Kiểm tra thường xuyên 3 bài*
- *Hình thức:*
 - + 1 bài kiểm tra ngay tại lớp làm các bài tập về nhà
 - + 1 bài kiểm tra thực hành làm ngay trên lớp: Giáo án đã chuẩn bị, thực hành giảng bài trước lớp
 - + 1 bài kiểm tra lấy điểm chấm điểm các sản phẩm được phân công nhiệm vụ thực hiện: hệ thống bài tập, phương pháp giải và cách hướng dẫn học sinh.

9.2. Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: Trọng số 20%

Sinh viên làm 1 bài kiểm tra viết 60 phút, hình thức kiểm tra tự luận.

Đề kiểm tra viết gồm 3 câu hỏi, mỗi câu được lựa chọn theo từng cấp độ mục tiêu.

*** Tiêu chí đánh giá:**

Câu 1 (chiếm 3/10 điểm toàn bài) nhằm kiểm tra mức độ nhớ, thuộc bài (hiểu và biết) của người học;

Câu 2 (chiếm 3/10 điểm toàn bài) nhằm đánh giá khả năng làm bài thực hành trong các bài thực hành cụ thể.

Câu 3 (chiếm 4/10 điểm toàn bài) nhằm đánh giá khả năng phân tích, tổng hợp kiến thức để hướng dẫn học sinh giải bài toán.

9.3 Kiểm tra đánh giá cuối kỳ: Trọng số 50%

Hình thức: Thi viết hoặc làm bài tập lớn.

Đánh giá môn học được tính theo công thức:

$$\text{ĐTBMH} = A \times 30\% + B \times 20\% + C \times 50\%$$

Trong đó: A: Điểm đánh giá quá trình = ĐTB (các bài kiểm tra thường xuyên)

B: Điểm đánh giá giữa kỳ

C: Điểm đánh giá cuối kỳ

10. Các yêu cầu của giảng viên

- Trước khi lên lớp SV phải chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và làm đầy đủ các bài tập của giáo viên. Có thái độ học tập nghiêm túc, tác phong chuẩn mực.

- Ngoài giờ lên lớp SV phải tích cực tự học, tự nghiên cứu để hoàn thành tốt môn học.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017

P. Trưởng khoa

P. Trưởng bộ môn

Giảng viên

Ngô Xuân Lương

Nguyễn Xuân Thuần

Nguyễn Hữu Học